

Số: 2741 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Sóc Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024.*

*Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND Thành phố phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Sóc Sơn;*

*Căn cứ các Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025, số 31/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2025; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 344/TTr-SNNMT ngày 26/5/2025 và Tờ trình bổ sung số 362/TTrBS-SNNMT ngày 29/5/2025,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** 1. Phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Sóc Sơn đối với 10 dự án, tổng diện tích 352,02 ha, trong đó:

*(Chi tiết Danh mục dự án kèm theo Tờ trình)*

2. Điều chỉnh nội dung ghi tại Điều 1 “Danh mục các công trình, dự án nằm trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 bao gồm 154 dự án với tổng diện

tích 1.770,32 ha” thành “Danh mục các công trình, dự án nằm trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Sóc Sơn bao gồm 164 dự án với tổng diện tích 2.122,34 ha”.

3. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP, P.NNMT;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Đông**



DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 HUYỆN SÓC SƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

| TT | Danh mục công trình, dự án                                                                                                                |               | Diện tích kế hoạch (ha)     | Trong đó                   |                              | Vị trí             |                 | Căn cứ pháp lý                       | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-----------------------------|----------------------------|------------------------------|--------------------|-----------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                           |               |                             | Diện tích đất thu hồi (ha) | Diện tích đất trồng lúa (ha) | Địa danh cấp huyện | Địa danh cấp xã |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| A  | Các dự án có trong Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố                 |               |                             |                            |                              |                    |                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| I  | Dự án điều chỉnh                                                                                                                          |               |                             |                            |                              |                    |                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| II | Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2025                                                                                                |               |                             | 352,02                     | 349,83                       |                    |                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 1  | Khu đô thị mới Mai Đình I tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội                                                                          | ONT, DGT, DVC | UBND huyện Sóc Sơn          | 35,90                      | 33,71                        |                    | Sóc Sơn         | Mai Đình                             | Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 của UBND Thành phố phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 4, tỷ lệ 1/2000                                                                                                                                                                       |
| 2  | Khu đô thị mới C1-9 tại xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội                                                                                | ONT, DGT, DVC | UBND huyện Sóc Sơn          | 39,20                      | 39,2                         |                    | Sóc Sơn         | Mai Đình                             | Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND Thành phố phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 4, tỷ lệ 1/2000                                                                                                                                                                       |
| 3  | Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Tân Minh B                                                                                              | DGD           | Ban QLDA ĐTXD huyện Sóc Sơn | 0,32                       | 0,32                         |                    | Sóc Sơn         | xã Tân Minh                          | Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2024 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện dự án: 2025-2028                                                                                                                                                                |
| 4  | Xây dựng trạm y tế xã Bắc Phú                                                                                                             | DYT           | Ban QLDA ĐTXD               | 0,30                       | 0,30                         |                    | Sóc Sơn         | xã Bắc Phú                           | Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 12/5/2022 của HĐND huyện Sóc Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện dự án: 2022-2025                                                                                                                                                                 |
| 5  | Trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại ô đất ký hiệu I.1.2 THCS1 và I/1.2 TH1 thuộc đồ án quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1 | DGD           | UBND huyện Sóc Sơn          | 1,30                       | 1,30                         |                    | Sóc Sơn         | Phù Linh                             | Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 1, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Tiên Dược, Mai Đình, Phù Linh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;                               |
| 6  | Khu giáo dục đào tạo tại Sóc Sơn: Đào tạo, nghiên cứu phát triển ngành hàng không...                                                      | DGD           | UBND huyện Sóc Sơn          | 200,00                     | 200,00                       |                    | Sóc Sơn         | Đức Hòa                              | Quyết định số 6396/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 3, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Phù Linh, Tân Minh, Xuân Giang, Đức Hòa, Đông Xuân, Kim Lũ và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; |
| 7  | Xây dựng bệnh viện lão khoa cơ sở 2                                                                                                       | DYT           | UBND huyện Sóc Sơn          | 5,00                       | 5,00                         |                    | Sóc Sơn         | Phù Linh                             | Quyết định số 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Quang Tiến, Phù Linh, Mai Đình, Tiên Dược, Hiền Ninh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;       |
| 8  | Xây dựng tổ hợp Công trình Y tế chất lượng cao                                                                                            | DYT           | UBND huyện Sóc Sơn          | 60,00                      | 60,00                        |                    | Sóc Sơn         | Phù Linh                             | Quyết định số 6535/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 5, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Quang Tiến, Phù Linh, Mai Đình, Tiên Dược, Hiền Ninh và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;       |
| 9  | Công viên văn hóa du lịch Núi Đồi                                                                                                         | DVH           | UBND huyện Sóc Sơn          | 5,00                       | 5,00                         |                    | Sóc Sơn         | Phù Linh, Tân Minh, thị trấn Sóc Sơn | Quyết định số 6396/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 3, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Phù Linh, Tân Minh, Xuân Giang, Đức Hòa, Đông Xuân, Kim Lũ và thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; |
| 10 | Bến xe khách Mai Đình                                                                                                                     | DGT           | UBND huyện Sóc Sơn          | 5,00                       | 5,00                         |                    | Sóc Sơn         | Mai Đình                             | Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị Sóc Sơn khu 2, tỷ lệ 1/2000. Địa điểm thuộc địa giới hành chính các xã: Tiên Dược, Mai Đình, Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;                                                  |
| B  | Các dự án nằm ngoài Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 25/02/2025 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố                |               |                             |                            |                              |                    |                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|    |                                                                                                                                           |               |                             |                            |                              |                    |                 |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |